

**NGHỊ QUYẾT**

**Kế hoạch biên chế công chức trong cơ quan hành chính, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước, lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc tỉnh năm 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG  
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 19**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp;*

*Xét Tờ trình số 181a/TTr-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kế hoạch biên chế công chức trong cơ quan hành chính, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước, lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc tỉnh năm 2024; báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Kế hoạch biên chế công chức trong cơ quan hành chính; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước, lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc tỉnh năm 2024, như sau:

1. Tổng số biên chế công chức trong cơ quan hành chính nhà nước: **1.816 công chức**. Trong đó:

- Biên chế giao cho các sở, ban, ngành: 908 công chức;
- Biên chế giao cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: 908 công chức.

*(Chi tiết có Phụ lục 01 kèm theo)*

2. Tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc tỉnh: **32.536 chỉ tiêu**. Trong đó:

- Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo: 28.857 chỉ tiêu;
- Sự nghiệp Y tế: 2.450 chỉ tiêu;
- Sự nghiệp Văn hoá - Thể thao: 265 chỉ tiêu;
- Sự nghiệp khác: 862 chỉ tiêu;
- Các tổ chức hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ: 102 chỉ tiêu.

*(Chi tiết có Phụ lục 02 kèm theo)*

3. Lao động hợp đồng ngoài chỉ tiêu biên chế theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ: **1.569 chỉ tiêu**. Trong đó:

- Đối với lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo: 1.547 người;

*(Chi tiết có Phụ lục 03 kèm theo)*

- Đối với lĩnh vực Y tế: 22 người.

*(Chi tiết có Phụ lục 04 kèm theo)*

## **Điều 2. Một số giải pháp thực hiện**

1. Tiếp tục tăng cường công tác quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng và chủ trương của tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2. Tiếp tục rà soát tổ chức sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ.

3. Rà soát, xây dựng, điều chỉnh, phê duyệt vị trí việc làm trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020

của Chính phủ, trên cơ sở danh mục khung vị trí việc làm được Bộ Chính trị thông qua và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Bộ quản lý chuyên ngành và phù hợp với thực tiễn quản lý đề án vị trí việc làm thực sự phát huy tối đa hiệu quả.

4. Xây dựng Đề án tự chủ về tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên thực hiện theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, từng bước tăng tỷ lệ phần trăm (%) tự chủ chi thường xuyên bằng nguồn thu sự nghiệp, phấn đấu đến hết năm 2026 chuyển được ít nhất 10% số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước sang hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp.

5. Đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ: Tập trung công tác đào tạo, bồi dưỡng; đổi mới công tác tuyển dụng; nâng cao hiệu quả trong đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kỷ cương, kỷ luật lao động; thực hiện thanh tra, kiểm tra công vụ thường xuyên và đột xuất.

6. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy nhanh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công vụ và cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương khóa XVII, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Bộ Nội vụ;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo và CV VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo HD, Đài PT-TH tỉnh, Trang TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Trung tâm CNTT - VP UBND tỉnh;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Hiệu**